TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST- DS	*G, ngày 05 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đăng Đ và ông Hoàng Công H1

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Nguyên đơn là ông Đoàn Trắc Th xin rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện của mình để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án theo điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn là ông Đoàn Công L xin rút lại toàn bộ yêu cầu phản tố của mình để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 26/2022/TLST - DS ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Yêu cầu tuyên bố giao dịch dân sự vô hiệu và giải quyết hậu quả của giao dịch dân sự vô hiệu", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Đoàn Trắc Th, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn L, xã Nh, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Trắc Th: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: 78 L1, khu 4, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh- Văn bản ủy quyền lập ngày 19/01/2022 tại Văn phòng Công chứng Th1, tỉnh Bắc Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đoàn Trắc Tht: Ông Nguyễn Chí D- Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH D1- Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Địa chỉ: Số 8, đường K, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Công L, sinh năm 1971 và bà Kim Thị B, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã Nh, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1.1. Bà Phan Thị D2, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn L, xã Nh, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị D2: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: 78 L1, khu 4, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh- Văn bản ủy quyền lập ngày 19/01/2022 tại Văn phòng Công chứng Th1, tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Chị Đoàn Thị Q, sinh năm 1991.

1.3. Chị Đoàn Thị Q1, sinh năm 1993.

1.4. Chị Đoàn Thị Ngọc T1, sinh năm 1997.

1.5. Anh Hoàng Công Đ, sinh năm 2002.

Chị Q, chị Q1, chị T1, anh Đ cùng địa chỉ báo gọi: Thôn L, xã Nh, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Ông Đoàn Trắc Th có quyền khởi kiện lại vụ án; ông Đoàn Công L có quyền khởi kiện lại các yêu cầu phản tố của của mình (Nếu các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án).

Ông Đoàn Trắc Th có quyền nhận lại đơn khởi kiện, ông Đoàn Công L có quyền nhận lại đơn yêu cầu phản tố và các tài liệu kèm theo đơn khi có yêu cầu.

Về án phí và các chi phí tố tụng:

Trả lại ông Đoàn Trắc Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006920 ngày 21/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G và số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.450.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006978 ngày 03/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Trả lại ông Đoàn Công L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.000.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006984 ngày 07/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Ông Đoàn Trắc Th phải nộp 6.000.000đ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Xác nhận ông Th đã nộp đủ số tiền 6.000.000đ.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Đương sự;;
- VKS tỉnh và huyện;
- THA huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vũ Thị H